|  |  |
| --- | --- |
| ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM |
| **TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ** | **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|  | *Đà Nẵng, ngày tháng năm 2016*  |

**CHUẨN ĐẦU RA**

**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ**

***(Ban hành kèm theo Quyết định số ngày tháng năm 2015 của***

***Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế)***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Trình độ đào tạo | : | **THẠC SĨ ỨNG DỤNG** |
| Ngành | : | **KINH TẾ** |
| Mã ngành | : | 60.31.05 |
| Tên ngành (Tiếng Anh) | : | **ECONOMICS** |
| Tên chuyên ngành | : | **KINH TẾ PHÁT TRIỂN** |
| Tên chuyên ngành (Tiếng Anh) | : |  |
| Mã chuyên ngành60.31.05 | : |  |
| Loại hình đào tạo | : | **Thạc sĩ**  |
| Hình thức đào tạo | : | **Chính qui không tập trung** |

Thạc sĩ chuyên ngành Kinh tế Phát triển khi tốt nghiệp có các năng lực sau:

***1. Kiến thức***

***Kiến thức cơ bản***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TT** | **Mã CĐR chuyên ngành** | **Tên chuẩn đầu ra về kiến thức**  |
| 1 | CĐR1 | Bàn luận, phân tích, đánh giá và lý giải về cơ chế vận hành của nền kinh tế thị trường trong môi trường toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế  |
| 2 | CĐR2 | Hình thành được ý tưởng khoa học, phát hiện, khám phá và thử nghiệm kiến thức mới |
| 3 | CĐR3 | Xem xét, đánh giá và phản biện các chính sách, chương trình, dự án phát triển kinh tế xã hội của các cơ quản quản lý nhà nước |
| 4 | CĐR4 | Tham gia hoạch định chiến lược; xây dựng kế hoạch, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội |
| 5 | CĐR5 | Đề xuất và kiến nghị được các giải pháp giải quyết các vấn đề thực tiễn phát triển kinh tế xã hội đất nước |

***2. Kỹ năng***

***Kỹ năng cơ bản***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TT** | **Mã CĐR chuyên ngành** | **Tên chuẩn đầu ra về kỹ năng nghề nghiệp** |
| 1 | CĐR6 | **Kỹ năng phân tích**: Phát hiện, đánh giá được bối cảnh, tiềm năng, lợi thế, các nguồn lực phát triển; đánh giá, phản biện được các chính sách, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội; sử dụng tốt các công cụ phân tích kinh tế tiên tiến. |
| 2 | CĐR7 | **Kỹ năng hoạch định**: xây dựng chiến lược phát triển; lập kế hoạch phát triển, xây dựng các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội.  |
| 3 | CĐR8 | **Kỹ năng quản lý**: có khả năng sử dụng phương pháp quản lý hiện đại vào quá trình huy động, phân bổ và sử dụng các nguồn lực trong phát triển. |
| 4 | CĐR9 | **Kỹ năng lãnh đạo**: Có khả năng tổ chức công việc, điều khiển, định hướng, kiểm tra, giám sát  |
| 5 | CĐR10 | **Kỹ năng nghiên cứu**: Thiết kế được nghiên cứu, phát triển các quan điểm, luận thuyết khoa học, các phương pháp nghiên cứu. |
| 6 | CĐR11 | **Kỹ năng ứng dụng**: Có khả năng ứng dụng kết quả nghiên cứu vào quá trình tư vấn, hoạch định, tổ chức thực thi chính sách phát triển KT-XH phù hợp với điều kiện thực tế |

***3. Thái độ và hành vi***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| TT | Mã CĐR chuyên ngành | **Tên chuẩn đầu ra về thái độ và hành vi** |
| 1 | CĐR12 | **Tuân thủ qui định của pháp luật**: Nhận thức đúng đắn và thực hiện các hành vi phù hợp với qui định của pháp luật |
| 2 | CĐR13 | **Tuân thủ đạo đức nghề nghiệp**: Tâm huyết với nghề nghiệp; có tính thần trách nhiệm trong công việc, ý thức kỷ luật cao |
| 3 | CĐR14 | **Tinh thần phục vụ cộng đồng**: Có khát vọng cống hiến vươn lên; có tinh thần phục vụ cộng đồng |

|  |  |
| --- | --- |
|  |  **HỘI ĐỒNG****XÂY DỰNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO****CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG** |
|  |  |